

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN HÀNH VI TỔ CHỨC

Ngành đào tạo: Quản trị Kinh doanh

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Hành vi tổ chức

2. Mã học phần: DHTH08

3. Số đvht: 3 (2,1)

4. Trình độ: SV năm thứ 3

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (02 tiết giảng / tuần lễ)

- Thảo luận, kiểm tra: 30 tiết (02 tiết thảo luận nhóm / 1 tuần lễ)

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Quản trị học

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Về kiến thức

Hành vi tổ chức là môn khoa học kết hợp nhiều môn khoa học khác. Môn học đưa ra cách nhìn toàn diện về mối quan hệ giữa người lao động với tổ chức trong những vai trò khác nhau của người lao động trong tổ chức đó đồng thời đảm bảo duy trì và phát triển

quan hệ này một cách hiệu quả, giúp người lao động gắn bó hơn với tổ chức của mình và có thể điều chỉnh thái độ và hành vi của mình cho phù hợp với mục tiêu và các giá trị mà tổ chức theo đuổi.

Phân tích toàn diện các vấn đề về tổ chức và các yếu tố khác gây ảnh hưởng đến hành vi của cá nhân và nhóm trong tổ chức, và đưa ra được những kiến nghị hành động có cơ sở.

7.2. Về kỹ năng

Cải thiện khả năng phân tích trong việc tìm hiểu hành vi của cá nhân và nhóm trong tổ chức.

Có khả năng áp dụng thích hợp lý thuyết vào vấn đề thực tế trong bối cảnh tổ chức và có thể đưa ra các khuyến nghị quản trị phù hợp với lý thuyết.

7.3. Về thái độ

Môn học giúp sinh viên chuẩn bị cho bản thân thái độ tự tin và kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước để tự tin bước vào môi trường làm việc cũng phát triển bản thân trong bất kỳ tổ chức nào.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần Hành vi tổ chức nghiên cứu về những hành vi cá nhân trong tổ chức, tìm hiểu những thay đổi, xung đột về hành vi cá nhân, nhóm trong tổ chức nhằm mục đích thiết kế và thay đổi hành vi tổ chức để đạt hiệu quả cao hơn. Môn học sẽ giúp sinh viên hiểu được những kiến thức về hành vi tổ chức, chuẩn bị cho mình những kỹ năng, kinh nghiệm cũng như thái độ tự tin và phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước để tự tin bước vào môi trường làm việc cũng phát triển bản thân trong bất kỳ tổ chức nào.

Học phần cung cấp những kiến thức cơ sở cần thiết cho nhà quản trị dựa trên nền tảng của nghiên cứu tâm lý học, xã hội học. Giúp các nhà quản trị tương lai hiểu biết về các nguyên nhân, yếu tố tác động, cả bên trong và ngoại cảnh, dẫn đến những hành vi của các cá nhân, các nhóm trong tổ chức; học được 1 số phương pháp giải quyết những vấn đề quản lý liên quan đến con người trong tổ chức. Nhà quản lý nào cũng cần có kỹ năng quan hệ con người tốt để có thể quản lý cấp dưới, giao tiếp với cấp trên, quản trị thành

công sự thay đổi của tổ chức. Những kiến thức kỹ năng này càng có ý nghĩa thực tiễn trong bối cảnh Việt nam, khi các doanh nghiệp, các tổ chức đều đang buộc phải đổi mới.

Học phần được kết cấu thành 9 chương như sau:

Chương I: Tổng quan về hành vi tổ chức

Chương II: Cơ sở của hành vi cá nhân

Chương III: Ra quyết định cá nhân

Chương IV: Tạo động lực cho người lao động

Chương V: Cơ sở của hành vi nhóm

Chương VI: Lãnh đạo và quyền lực

Chương VII: Giao tiếp trong tổ chức

Chương VIII: Cơ cấu tổ chức

Chương IX: Văn hóa tổ chức

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Quản trị kinh doanh tổng hợp

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài quy định cụ thể cho từng tuần
 - Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp lý thuyết
 - Tham gia thảo luận, thực hành theo yêu cầu của giảng viên
 - Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
 - Tham gia 1 bài kiểm tra giữa kỳ
 - Tham gia thi kết thúc học phần

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu bắt buộc

[1] PGS. TS. Bùi Anh Tuấn, TS. Phạm Thúy Hương, Giáo trình Hành vi tổ chức, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, 2011

11.2. Tài liệu tham khảo

[2] Quản trị Hành vi tổ chức – Chương trình đào tạo thạc sĩ QTKD Quốc tế của trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

[3] Stephens P. Robbins, "Organizational Behaviour", Prentice-Hall India.

[4] Jit S. Chandan, Organizational Behaviour, Vikas Publishing House

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập, viết tiểu luận ở nhà.	1 điểm	10 %	
2	- Điểm kiểm tra viết giữa kỳ	1 bài KT	10%	
	- Điểm thảo luận nhóm	1 điểm	20%	
3	Thi kết thúc học phần (bán trắc nghiệm)	Thi viết (60 phút)	60 %	

13. Thang điểm: 10 (lấy đến 1 chữ số thập phân)

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	CHƯƠNG I TỔNG QUAN VỀ HÀNH VI TỔ CHỨC 1.1. Hành vi tổ chức và vai trò của hành vi tổ chức 1.1.1. Hành vi tổ chức 1.1.2. Vai trò của hành vi tổ chức 1.2. Chức năng của hành vi tổ chức 1.2.1. Chức năng giải thích 1.2.2. Chức năng dự đoán 1.2.3. Chức năng kiểm soát 1.3. Đối tượng, nhiệm vụ và nội dung môn học hành vi tổ chức 1.4. Quan hệ giữa hành vi tổ chức với các môn học khác <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Giảng viên chuẩn bị tình huống trước thảo luận cho sinh viên. - Đọc tình huống <i>“Ed Ludwig và những cuộc đối thoại trung thực”</i>. - Thảo luận theo nhóm và tìm hiểu xem vai trò quan	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương I (tr.5 – tr.16) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương I (tr.3 – tr.41)	- Chuẩn bị tài liệu bắt buộc - Đọc trước đề cương chi tiết học phần - Đọc trước tài liệu - Phân biệt được hành vi cá nhân và hành vi của cá nhân trong tổ chức. - Trình bày được các chức năng của HVTC - Nêu được nội dung cơ bản của môn học.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	hệ con người đã được Ed Ludwig thực hiện như thế nào?				
Tuần 2	CHƯƠNG I TỔNG QUAN VỀ HÀNH VI TỔ CHỨC (tiếp) 1.5. Hành vi tổ chức với những thách thức và cơ hội của tổ chức 1.4.1. Đòi hỏi nâng cao năng suất và chất lượng 1.4.2. Đòi hỏi nâng cao kỹ năng của người lao động 1.4.3. Sự đa dạng của nguồn nhân lực trong tổ chức 1.4.4. Xu hướng toàn cầu hóa 1.4.5. Phân quyền cho nhân viên cấp dưới 1.4.6. Khuyến khích đổi mới sáng tạo 1.4.7. Quản lý trong môi trường luôn thay đổi 1.4.8. Sự trung thành của nhân viên đối với tổ chức giảm sút 1.4.9. Sự tồn tại của “lao động hai cấp” 1.4.10. Cải thiện hành vi đạo đức <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Thảo luận theo nhóm để trả lời câu hỏi số 7 trang	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương I (tr.16 – tr.29) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương I (tr.3 – tr.41)	- Đọc trước tài liệu - Tìm hiểu mô hình nghiên cứu hệ thống của môn học - Thế nào là quản lý chất lượng đồng bộ. Vai trò của HVTC trong quản lý chất lượng đồng bộ.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	30 Giáo trình bắt buộc.				
Tuần 3	CHƯƠNG II CƠ SỞ CỦA HÀNH VI CÁ NHÂN 2.1. Thái độ 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Các loại thái độ 2.1.2. Quy luật mâu thuẫn và giảm mâu thuẫn trong nhận thức 2.1.3. Quan hệ giữa thái độ và hành vi 2.2. Tính cách 2.2.1. Tính cách và các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành tính cách cá nhân 2.2.2. Các mô hình tính cách 2.2.2.1. Mô hình “Năm tính cách lớn” 2.2.2.2. Mô hình chỉ số tính cách Myer-Briggs 2.2.3. Các thuộc tính tính cách khác 2.2.3.1. Quan niệm về số phận 2.2.4. Tính cách phù hợp với công việc	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương II (tr.31 – tr.47) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương II (tr.42 – tr.69)	- Đọc trước tài liệu - Mô tả ba thái độ chủ yếu liên quan đến công việc - Trình bày mối liên hệ giữa thái độ và hành vi - Giải thích các yếu tố ảnh hưởng đến tính cách và mối liên hệ giữa tính cách với công việc.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2.2.5. Tính cách và hành vi của cá nhân <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Tìm hiểu về 16 loại tính cách theo mô hình chỉ số tính cách của Myer – Briggs. - Mỗi nhóm tìm hiểu 02 loại và trình bày.				
Tuần 4	CHƯƠNG II CƠ SỞ CỦA HÀNH VI CÁ NHÂN (tiếp) 2.3. Nhận thức 2.3.1. Nhận thức và tầm quan trọng của nhận thức 2.3.2. Quá trình nhận thức 2.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến nhận thức 2.4 Học hỏi 2.4.1. Khái niệm 2.4.2. Các lý thuyết về học hỏi 2.4.3. Quá trình học hỏi <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Các nhóm tiếp tục trình bày về 16 loại tính cách theo mô hình chỉ số tính cách của Myer – Briggs.	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương II (tr.47 – tr.56) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương II (tr.42 – tr.69)	- Đọc trước tài liệu - Trình bày quá trình nhận thức và các yếu tố ảnh hưởng đến nhận thức - Phân tích ảnh hưởng của lý thuyết quy kết đến nhận thức - Xác định những sai lệch trong nhận thức - Trình bày mối liên hệ giữa nhận thức và ra quyết định

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					- Trình bày mối liên hệ giữa thái độ và hành vi
Tuần 5	CHƯƠNG III RA QUYẾT ĐỊNH CÁ NHÂN 3.1. Quá trình ra quyết định hợp lý 3.1.1. Khái niệm 3.1.2. Mô hình ra quyết định hợp lý 3.1.2.1. Xác định vấn đề 3.1.2.2. Xác định các tiêu chí quyết định 3.1.2.3. Cân nhắc các tiêu chí 3.1.2.4. Đưa ra các phương án giải quyết vấn đề 3.1.2.5. Đánh giá phương án lựa chọn theo từng tiêu chí 3.1.2.6. Tính toán tối ưu và quyết định 3.2. Ra quyết định cá nhân trên thực tế 3.2.1. Ra quyết định trong điều kiện tính hợp lý có giới hạn 3.2.2. Ra quyết định bằng trực giác	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương III (tr.57 – tr.70) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương VIII (tr.126 – tr.159)	- Đọc trước tài liệu - Trình bày được mô hình 6 bước ra quyết định hợp lý của mô hình và các giải thuyết của mô hình. - Trình bày các phương pháp thúc đẩy tính sáng tạo trong ra quyết định cá nhân. - Miêu tả các hành động của người ra quyết định trong điều kiện tính hợp lý có giới hạn.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.2.3. Xác định vấn đề trên thực tế 3.2.4. Hạn chế trong việc tìm kiếm các phương án lựa chọn 3.2.5. Tìm kiếm và lựa chọn thông tin trên thực tế 3.2.5.1. Suy diễn từ thông tin sẵn có 3.2.5.2. Suy diễn từ thông tin đại diện 3.2.6. Cam kết tăng dần trong việc ra quyết định <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> Nêu một vấn đề mà bạn đang gặp phải. Hãy giải quyết vấn đề đó theo mô hình ra quyết định hợp lý. Phân tích theo từng bước của quá trình.				- Phân tích việc ra quyết định của cá nhân trên thực tế.
Tuần 6	CHƯƠNG III RA QUYẾT ĐỊNH CÁ NHÂN (tiếp) 3.2.7. Ảnh hưởng của đặc điểm tính cách cá nhân trong ra quyết định 3.2.7.1. Mô hình về “kiểu” ra quyết định cá nhân 3.2.7.2. Đạo đức cá nhân 3.2.8. Những hạn chế của tổ chức ảnh hưởng tới việc ra quyết định cá nhân	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương III (tr.71 – tr.84) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương VIII (tr.126 – tr.159)	- Đọc trước tài liệu - Trình bày các giai đoạn phát triển của đạo đức và phân tích ảnh hưởng của nó tới việc ra quyết định cá nhân. - Phân tích những

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.2.8.1. Đánh giá kết quả 3.2.8.2. Hệ thống khen thưởng 3.2.8.3. Những hạn chế về thời gian 3.2.8.4. Những tiền lệ 3.2.9. Những khác biệt văn hóa trong việc ra quyết định 3.3. Nâng cao tính sáng tạo trong việc ra quyết định cá nhân 3.3.1. Tiềm năng sáng tạo của con người trong tổ chức 3.3.2. Các phương pháp thúc đẩy tính sáng tạo cá nhân 3.3.2.1. Phương pháp chỉ thị trực tiếp hay mệnh lệnh 3.3.2.2. Phương pháp liệt kê thuộc tính 3.3.2.3. Phương pháp tư duy zic-zắc 3.4. Nâng cao hiệu quả trong việc ra quyết định <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> Sinh viên làm bài tập chín dấu chấm. Dưới đây là chín dấu chấm. Hãy kể không quá bốn				hạn chế của tổ chức trong việc ra quyết định cá nhân. Từ đó trình bày những hướng nâng cao hiệu quả của việc ra quyết định cá nhân

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	đường thẳng đi qua cả chín dấu chấm mà không nhắc bút lên. Sau khi vẽ xong, thảo luận nhóm để đưa ra những bài học mà bạn rút ra được qua bài tập trên.				
Tuần 7	CHƯƠNG IV ĐỘNG LỰC LAO ĐỘNG 4.1. Động lực của cá nhân trong tổ chức 4.1.1. Khái niệm 4.1.2. Mối quan hệ giữa nhu cầu – động cơ – lợi ích và động lực lao động 4.1.3. Các nhân tố tác động đến động lực lao động 4.1.4. Tạo động lực lao động 4.2. Các học thuyết về động lực lao động 4.2.1. Học thuyết về nhu cầu 4.2.1.1. Học thuyết nhu cầu của Maslow 4.2.1.2. Học thuyết ba nhu cầu 4.2.2. Học thuyết về quá trình tạo động lực 4.2.2.1. Thuyết X và thuyết Y 4.2.2.2. Học thuyết hai yếu tố của Herzberg	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương IV (tr.85 – tr.110) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương V (tr.70 – tr.94)	- Đọc trước tài liệu - Giải thích được tại sao phải tạo tăng động lực lao động - Trình bày được các học thuyết tạo động lực lao động - Vận dụng để tạo động lực cho từng người lao động, từng vị trí công việc trong thực tế của doanh nghiệp cụ thể.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	4.2.2.3. Học thuyết kỳ vọng 4.2.2.4. Học thuyết công bằng 4.3. Tạo động lực trong các tổ chức ở Việt Nam 4.3.1. Những vấn đề đặt ra trong tạo động lực 4.3.2. Vận dụng các học thuyết tạo động lực 4.3.3. Các chương trình quản lý nhằm tạo động lực <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> Tìm hiểu thực tiễn việc tạo động lực làm việc tại một doanh nghiệp cụ thể mà bạn biết. Từ đó phân tích sự linh hoạt đối với từng người lao động và từng vị trí công việc trong doanh nghiệp đó.				
Tuần 8	CHƯƠNG V CƠ SỞ HÀNH VI NHÓM 5.1. Khái niệm và phân loại nhóm 5.1.1. Khái niệm 5.1.2. Phân loại nhóm 5.2. Lý do và các giai đoạn hình thành, phát triển nhóm 5.2.1. Lý do hình thành nhóm	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương V (tr.125 – tr.132) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương X (tr.160 – tr.188)	- Đọc trước tài liệu - Phân biệt giữa nhóm chính thức và nhóm không chính thức. - Tìm hiểu mô hình phát triển của nhóm. - Xác định những

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5.2.2. Các giai đoạn hình thành, phát triển nhóm 5.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi cá nhân trong nhóm 5.3.1. Vai trò của cá nhân trong nhóm 5.3.2. Chuẩn mực nhóm 5.3.3. Tính liên kết nhóm 5.3.4. Quy mô nhóm 5.3.5. Thành phần nhóm 5.3.6. Địa vị cá nhân trong nhóm <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Liệt kê các nhóm mà bản thân bạn đang tham gia. - Nhóm của bạn hiện đang tham gia trong môn Hành vi tổ chức là nhóm chính thức hay không chính thức? - Những yếu tố nào ảnh hưởng đến hành vi của cá nhân bạn khi tham gia nhóm?				yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hành vi nhóm.
Tuần 9	CHƯƠNG V CƠ SỞ HÀNH VI NHÓM (tiếp) 5.4. Xây dựng nhóm hiệu quả 5.4. Quyết định nhóm	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương V (tr.125 – tr.132) - Đọc trước tài liệu	- Đọc trước tài liệu - Biết cách xây dựng một nhóm hiệu quả - Trình bày những

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5.4.1. Quyết định cá nhân và quyết định nhóm 5.4.2. Tư duy nhóm và việc ra quyết định 5.4.3. Phương pháp ra quyết định nhóm 5.4.3.1. Phương pháp động não 5.4.3.2. Phương pháp sử dụng nhóm danh nghĩa 5.4.3.3. Phương pháp hội họp điện tử <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Thảo luận sự giống và khác nhau giữa quyết định cá nhân và quyết định nhóm. - Nếu bạn là một nhà quản trị, bạn sẽ làm gì để tăng hiệu quả của quá trình ra quyết định nhóm?			tham khảo [2], Chương X (tr.160 – tr.188)	điểm mạnh yếu của việc ra quyết định theo nhóm - Tìm hiểu hiệu quả của các kỹ thuật ra quyết định
Tuần 10	CHƯƠNG VI LÃNH ĐẠO VÀ QUYỀN LỰC 6.1. Lãnh đạo và quyền lực: khái niệm, mối quan hệ và sự khác biệt 6.1.1. Khái niệm 6.1.2. Mối quan hệ và sự khác biệt giữa lãnh đạo và quyền lực 6.2. Các học thuyết về lãnh đạo	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương VI (tr.145 – tr.155) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XIV (tr.271 – tr.306)	- Đọc trước tài liệu - Tìm hiểu bản chất của lãnh đạo - Tóm tắt những kết luận về lý thuyết lãnh đạo hành vi - Nêu lên những dạng quyền lực cơ

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	6.2.1. Học thuyết cá tính điển hình 6.2.2. Học thuyết hành vi 6.2.2.1. Nghiên cứu của trường đại học Ohio 6.2.2.2. Nghiên cứu của trường đại học Michigan 6.2.2.3. Sơ đồ hóa học thuyết hành vi 6.2.3. Học thuyết về lãnh đạo theo tình huống 6.2.3.1. Học thuyết Fiedler 6.2.3.2. Học thuyết con đường - mục tiêu 6.3. Các loại quyền lực và cơ sở của chúng 6.3.1. Quyền lực ép buộc 6.3.2. Quyền khen thưởng 6.3.3. Quyền lực hợp pháp 6.3.4. Quyền lực chuyên gia 6.3.5. Quyền lực tham khảo <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> Tìm hiểu thực tế 01 phong cách lãnh đạo của nam giới và 01 phong cách lãnh đạo của nữ giới trong doanh nghiệp cụ thể mà bạn biết. Từ đó phân tích ưu điểm và nhược điểm của từng giới trong lãnh đạo và				bản - Trình bày được các mô hình lãnh đạo theo tình huống và nêu ứng dụng của các lý thuyết này vào quá trình lãnh đạo nhóm.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	rút ra kết luận.				
Tuần 11	CHƯƠNG VII GIAO TIẾP TRONG TỔ CHỨC 7.1. Giao tiếp 7.1.1. Khái niệm và chức năng của giao tiếp 7.1.2. Quá trình giao tiếp 7.1.3. Hướng giao tiếp 7.1.4. Các hình thức giao tiếp phổ biến 7.1.5. Các mạng lưới giao tiếp 7.1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp 7.1.7. Giao tiếp giữa các cá nhân có nền văn hóa khác nhau 7.1.8. Các biện pháp nâng cao hiệu quả quá trình giao tiếp 7.2. Xung đột 7.2.1. Khái niệm về xung đột 7.2.2. Các quan điểm về xung đột 7.2.3. Xung đột chức năng và phi chức năng 7.2.4. Quá trình xung đột	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương VII (tr.157 – tr.174) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XII (tr.189 – tr.229)	- Đọc trước tài liệu - Phân tích được các yếu tố cản trở quá trình giao tiếp từ đó có hướng khắc phục. - Phân tích những nguyên tắc để giao tiếp hiệu quả khi có sự khác nhau về văn hóa. - Thảo luận về sự khác nhau trong giao tiếp của nam giới và nữ giới - Phân tích sự khác biệt giữa 3 quan điểm về xung đột. - Giải thích được

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Thảo luận được những thuận lợi và bất lợi của xung đột trong các tổ chức. Phân tích ví dụ trong một tổ chức cụ thể. - Bằng phương pháp đóng vai, mỗi nhóm xây dựng một tình huống xung đột và giải quyết tình huống xung đột đó.				quá trình xung đột diễn ra như thế nào.
Tuần 12	CHƯƠNG VII GIAO TIẾP TRONG TỔ CHỨC (tiếp) 7.3. Đàm phán 7.3.1. Khái niệm 7.3.2. Các phương pháp đàm phán 7.3.3. Các vấn đề cần lưu ý trong đàm phán <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> Các nhóm còn lại tiếp tục thảo luận nội dung đã chuẩn bị từ tuần trước.	1	1	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương VII (tr.157 – tr.174) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XII (tr.189 – tr.229)	- Đọc trước tài liệu - Trả lời được câu hỏi “Để đàm phán có hiệu quả, các nhà quản trị nên làm gì?”
	CHƯƠNG VIII CƠ CẤU TỔ CHỨC 8.1. Khái niệm, tầm quan trọng của cơ cấu tổ chức	1	0	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương VIII (tr.195 – tr.226)	- Đọc trước tài liệu - Phân tích được tầm quan trọng của cơ

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	8.1.1. Khái niệm 8.2.2. Tầm quan trọng của cơ cấu tổ chức KIỂM TRA GIỮA KỲ	0	1	- Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XV (tr.307 – tr.337) - Ôn lại nội dung các chương đã học	cấu tổ chức trong quá trình quản lý tổ chức. - Làm bài kiểm tra 45’
Tuần 13	CHƯƠNG VIII CƠ CẤU TỔ CHỨC (tiếp) 8.2. Các yếu tố then chốt cần quan tâm khi thiết kế cơ cấu tổ chức 8.2.1. Chuyên môn hóa công việc 8.2.2. Bộ phận hóa 8.2.3. Phạm vi quản lý 8.2.4. Hệ thống điều hành 8.2.5. Tập quyền và phân quyền 8.2.6. Chính thức hóa 8.3. Các mô hình tổ chức phổ biến 8.3.1. Tiếp cận tình huống về thiết kế cơ cấu tổ chức 8.3.2. Các mô hình tổ chức phổ biến	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương VIII (tr.195 – tr.226) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XV (tr.307 – tr.337)	- Đọc trước tài liệu - Trình bày những thành phần chủ yếu hình thành nên cơ cấu tổ chức - Tìm hiểu những tác động bên ngoài đến cơ cấu tổ chức - Giới thiệu một số cơ cấu tổ chức mà người quản lý có thể lựa chọn. - Trả lời được câu

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Đặt giả thuyết bạn đang có ý tưởng thành lập một doanh nghiệp, hãy thiết kế cơ cấu tổ chức doanh nghiệp mà bạn mong muốn. Từ đó tìm hiểu xem cơ cấu tổ chức đó thuộc mô hình tổ chức nào?				hỏi “Một tổ chức sẽ ra sao nếu không có cơ cấu tổ chức?”
Tuần 14	CHƯƠNG VIII CƠ CẤU TỔ CHỨC (tiếp) 8.3.3. Những mô hình cơ cấu tổ chức mới 8.3.4. Cơ cấu học và cơ cấu hữu cơ 8.4. Những nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn cơ cấu tổ chức 8.4.1. Chiến lược và cơ cấu tổ chức 8.4.2. Quy mô và cơ cấu tổ chức 8.4.3. Công nghệ và cơ cấu tổ chức 8.4.4. Môi trường và cơ cấu tổ chức <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> Các nhóm còn lại tiếp tục trình bày nội dung thảo luận đã được chuẩn bị từ tuần trước.	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương VIII (tr.195 – tr.226) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XV (tr.307 – tr.337)	- Đọc trước tài liệu - Giải thích chiến lược sự ảnh hưởng của môi trường tới việc lựa chọn cơ cấu tổ chức và lấy được ví dụ minh họa.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 15	CHƯƠNG IX VĂN HÓA TỔ CHỨC 9.1. Văn hóa tổ chức 9.1.1. Khái niệm văn hóa tổ chức 9.1.2. Những đặc trưng chung hình thành văn hóa tổ chức 9.1.3. Tác động của văn hóa tổ chức tới hành vi nhân viên 9.1.4. Các loại văn hóa tổ chức 9.2. Sáng tạo và bảo tồn văn hóa 9.2.1. Nguồn gốc của văn hóa tổ chức 9.2.2. Duy trì văn hóa tổ chức 9.3. Thay đổi văn hóa tổ chức 9.3.1. Các điều kiện để thay đổi văn hóa tổ chức 9.3.2. Các phương pháp thay đổi văn hóa tổ chức <u>Hướng dẫn thảo luận:</u> - Các nhóm tìm hiểu và mô tả văn hóa của một tổ chức mà mình biết. Trong tổ chức đó sự lan truyền văn hóa được thông qua những gì?	2	2	- Đọc trước tài liệu bắt buộc [1], Chương IX (tr.228 – tr.253) - Đọc trước tài liệu tham khảo [2], Chương XVI (tr.338 – tr.370)	- Đọc trước tài liệu - Trình bày được các đặc trưng hình thành nên văn hóa tổ chức và các loại văn hóa tổ chức. - Phân tích được tác động của văn hóa tổ chức đến hành vi của người lao động. - Phân tích sự thể hiện và lan truyền của văn hóa trong tổ chức. - Trả lời được câu hỏi “Văn hóa tổ chức có thể thay đổi được không? Nếu có thì thay đổi bằng

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	(Phân công 1 nhóm mô tả văn hóa tổ chức của Học viện Phụ nữ Việt Nam; 1 nhóm mô tả văn hóa tổ chức của lớp mình đang học.) - Công bố điểm thành phần và danh sách sinh viên đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần. - Ôn và thi kết thúc học phần				cách nào?"

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 2014

P.GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



TS. Trần Quang Tiến

Q.TRƯỞNG KHOA

TS. Nguyễn Hùng Cường

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN

TS. Phạm Hồng Hải